

Tổng quan thị trường

	VNINDEX HNXINDEX		Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
Điểm số	1033,75	212,36	Giá trị mua (tỷ đồng)	801	5,8
Thay đổi (%)	0,57%	0,92%	% toàn thị trường	7%	0,7%
KLGD (triệu CP)	614	56	Giá trị bán (tỷ đồng)	(1.566)	(6,6)
GTGD (tỷ VND)	10739	785	% toàn thị trường	-14,6%	-0,8%
Số mã tăng	274	95	Giá trị ròng (tỷ đồng)	(764,8)	(0,8)
Số mã giảm	182	69	KL mua (triệu CP)	28,64	0,46
Số mã đứng giá	72	64	KL bán (triệu CP)	75,85	0,21

Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, chỉ số VnIndex tăng +5,81 điểm – tương đương +0,57%, đóng cửa ở mức 1.033,75 điểm. Tương tự, trên sàn HNX, chỉ số HnxIndex cũng tăng +1,93 điểm – tương đương +0,92%, đóng cửa ở mức 212,36 điểm. Giá trị giao dịch đạt 10.738,71 tỷ VNĐ trên sàn HSX và 784,61 tỷ VNĐ trên sàn HNX. Khối ngoại bán ròng -761,90 tỷ trên sàn HSX và -841,74 triệu đồng trên sàn HNX.

VCB, VPB và VRE là 3 mã có đóng góp tích cực nhất cho mức tăng của VnIndex ngày hôm nay, lần lượt ở mức +1,77; +1,42 và +0,93 điểm. Trong khi đó, HPG, BID và MWG là 3 mã tác động tiêu cực nhất đối với chỉ số, khi lặn đi lần lượt -0,94; -0,63 và -0,55 điểm.

Về diễn biến nhóm ngành, 4 trên 11 nhóm ngành tăng điểm trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Tài chính là nhóm ngành có mức tăng mạnh nhất (+1,57%), được hỗ trợ bởi diễn biến tăng điểm ở các mã VCB (+2,04%), VPB (+5,20%) và TCB (+4,27%). Theo sau là nhóm ngành Tiêu dùng thiết yếu (+0,94%), do tác động bởi các mã VNM (+2,17%), MSN (+1,17%) và VCF (+6,96%). Ngược lại, giảm mạnh nhất là ngành Công nghệ (-2,54%), do sự giảm điểm của DGW (-3,28%), CMG (-1,91%) và ST8 (-4,63%).

Hoàng Thị Minh Huyền (huyenhtm@bvsc.com.vn)

Quan điểm đầu tư

Chúng tôi cho rằng rủi ro giảm sâu của chỉ số không quá lớn trong ngắn hạn bởi vùng định giá hấp dẫn P/E 10-11 lần đủ sức kích hoạt lực cầu trung dài hạn mua tích lũy cũng như sự tham gia tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn của dòng tiền đầu cơ. Tuy nhiên, do phía trước vẫn còn nhiều yếu tố rủi ro nên khả năng hồi phục mạnh dạng chữ V của thị trường là khó xảy ra trong bối cảnh hiện tại. Trên cơ sở đó, chúng tôi vẫn giữ quan điểm, cơ hội chỉ xuất hiện trong các phiên thị trường giảm mạnh. Khi thị trường hồi phục, nhà đầu tư vẫn nên chủ động bán trading các vị thế đang nắm giữ trong danh mục.

Chúng tôi ưa thích việc mua đón đầu ở các nhóm cổ phiếu đang tích lũy sau nhịp giảm sâu, đồng thời hạn chế tối đa các hoạt động mua đuổi cổ phiếu ở các mức giá cao.

Trần Xuân Bách (bachtx@bvsc.com.vn)

Giá xăng, dầu tiếp tục tăng

Chiều nay, Liên Bộ Công Thương – Tài chính đã công bố mức giá mặt hàng xăng, dầu mới. Theo đó, giá các mặt hàng đều tăng. Cụ thể, giá xăng RON 95-III tăng thêm 410 đồng một lít, lên mức giá 22.750 đồng. Xăng E5 RON 92 cũng đắt thêm 380 đồng, lên 21.870 đồng. Đây là lần tăng giá liên tiếp thứ 3 của mặt hàng này từ giữa tháng 10 đến nay. Các mặt hàng dầu cũng tăng, với dầu diesel là 290 đồng một lít; dầu hoả 120 đồng và dầu mazut 190 đồng mỗi kg. Sau điều chỉnh, diesel có mức giá mới là 25.070 đồng; dầu hoả 23.780 đồng và mazut 14.080 đồng.

Trong kỳ điều chỉnh lần này, cơ quan điều hành giảm mức trích lập với RON 95 và dầu mazut trong khi giữ nguyên mức trích với dầu diesel và dầu hoả. Cụ thể, mức trích với xăng RON 95-III giảm từ 400 đồng về còn 300 đồng; dầu mazut giảm 208 đồng, về 500 đồng. Đồng thời, liên Bộ không chi Quỹ bình ổn giá với các mặt hàng.

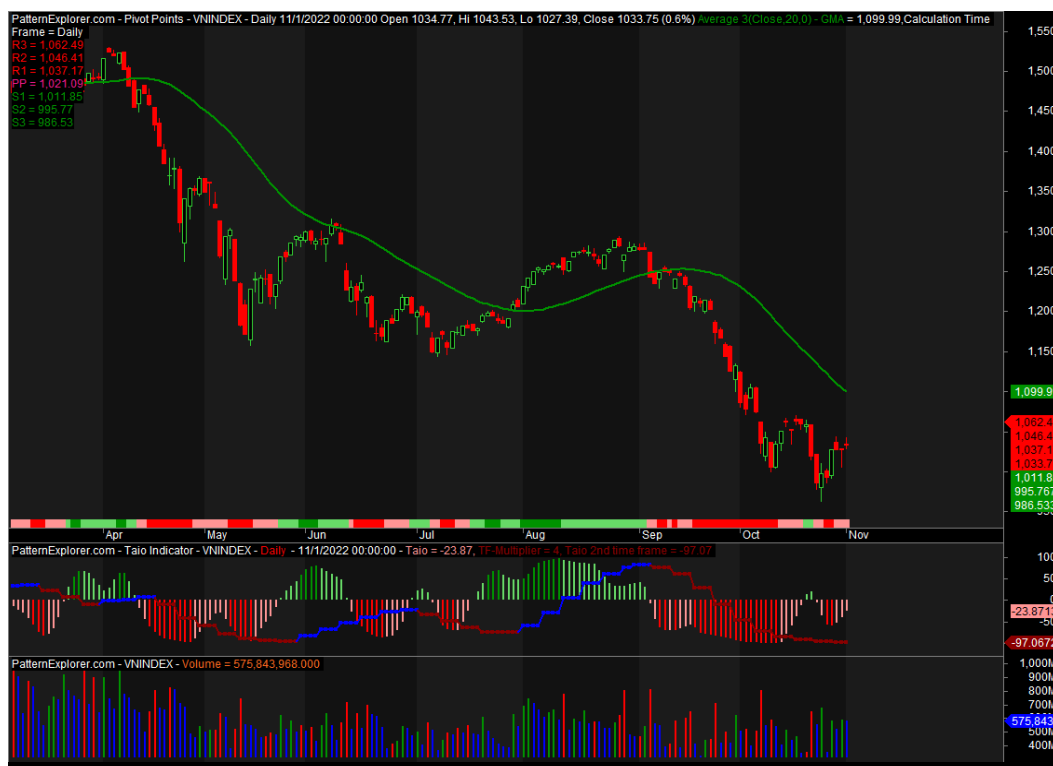
Như vậy, giá xăng dầu đã có lần điều chỉnh tăng thứ 3 liên tiếp. Dù vậy, giá xăng vẫn đang thấp hơn so với cùng kỳ năm ngoái. BVSC cho rằng diễn biến này sẽ tiếp tục hỗ trợ giảm áp lực từ nhóm giao thông lên chỉ số CPI của Việt Nam trong các tháng còn lại của năm 2022. Từ tháng 9, nhóm giao thông đã không còn là nhóm hàng hóa tạo áp lực tăng lớn nhất đối với chỉ số CPI. BVSC duy trì dự báo CPI cả năm 2022 sẽ tăng khoảng 3,1-3,5% so với năm 2021.

Hoàng Thị Minh Huyền (huyenhtm@bvsc.com.vn)

Danh mục các báo cáo phát hành gần đây

Ngày phát hành	Tên báo cáo	
20/09/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 12.09.2022 đến 16.09.2022	Link
15/09/2022	Báo cáo cập nhật KQKD VEA 09.2022	Link
14/09/2022	Báo cáo cập nhật IDC 09.2022	Link
14/09/2022	Cập nhật nhanh KQKD T8.2022 VHC	Link
13/09/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 05.09.2022 đến 09.09.2022	Link
12/09/2022	Báo cáo cập nhật MWG 09.2022	Link
12/09/2022	Bản tin ETF tháng 09.2022	Link
06/09/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 29.08.2022 đến 31.08.2022	Link
31/08/2022	Báo cáo vĩ mô tháng 08.2022	Link
29/08/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 22.08.2022 đến 26.08.2022	Link
26/08/2022	Báo cáo cập nhật VHC 08.2022	Link
25/08/2022	Báo cáo cập nhật KQKD PET 08.2022	Link
23/08/2022	Bản tin trái phiếu tuần từ 15.08.2022 đến 19.08.2022	Link
23/08/2022	Báo cáo cập nhật KQKD PNJ 08.2022	Link
19/08/2022	Báo cáo cập nhật VNM 8.2022	Link
17/08/2022	Báo cáo cập nhật Ngành Ô tô 8.2022	Link
16/08/2022	Báo cáo cập nhật DRC 8.2022	Link

Phân tích kỹ thuật



	Điểm	S3	S2	S1	PP	R1	R2	R3
VNINDEX	1033.75	940.38	977.03	998.43	1035.08	1056.48	1093.13	1114.53
VN30	1038.09	913.78	956.47	983.52	1026.21	1053.26	1095.95	1123.00

VnIndex tiếp tục duy trì đà hồi phục từ đáy 962.45 điểm.

Thị trường tăng điểm nhờ sự đóng góp không nhỏ của nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán. Điều này cho thấy các nhóm ngành này đang dần hình thành vùng cân bằng ngắn hạn và chuyển qua giai đoạn biến động swing.

VnIndex nhiều khả năng sẽ hình thành dao động sideway trong vùng từ 988-1005 điểm đến 1070-1080 điểm trong ngắn hạn.

Trần Xuân Bách (bachtx@bvsc.com.vn)

Vận động dòng tiền & tương quan giá cổ phiếu

Diễn biến chỉ số ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	% Thay đ	Các mã tỷ trọng lớn trong ngành
Thiết bị điện	0,00%	GEX, SAM, CAV, PAC, THI...
Thiết bị viễn thông	0,00%	MWG, ICT, POT, UNI, KST...
Đa tiện ích	-0,95%	GAS, BWE, TDM, PGD, PMG...
Ngân hàng	157%	VCB, BID, CTG, TCB, VPB...
Thực phẩm	160%	VNM, MSN, KDC, DHC, VSF...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	% Thay đ	Các mã tỷ trọng lớn trong ngành
Đồ gia dụng	2,86%	HAG, PTB, RAL, TTF, GDT...
Vận tải	-5,17%	ACV, GMD, PVT, PHP, TMS...
Thép	0,31%	HSG, POM, NKG, SMC, VIS...
Dịch vụ dầu khí	-5,81%	PVS, PVD, PVX, PVC, PXS...
Công nghiệp đa ngành	-4,01%	HPG, IDC, PET, FDC, HGM...

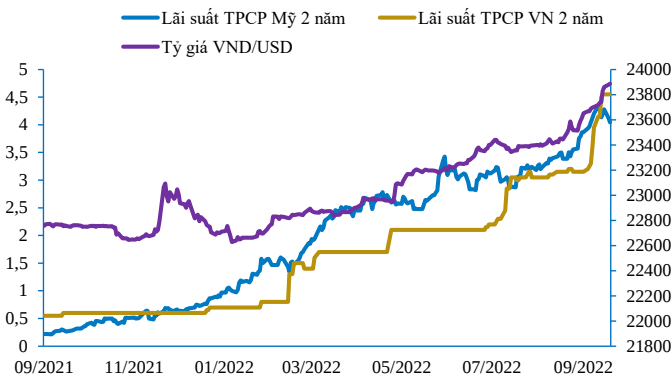
Top 5 cổ phiếu được khối ngoại mua nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN Tỷ lệ sở hữu tối đa	NĐTNN	Giá trị mua ròng
VHM	HOSE	22,89%	50,00%	42.201.760.000
VRE	HOSE	31,59%	49,00%	28.232.215.000
VCI	HOSE	17,20%	100,00%	23.565.575.000
DIG	HOSE	3,28%	49,00%	14.899.590.000
FRT	HOSE	22,61%	49,00%	14.761.840.000

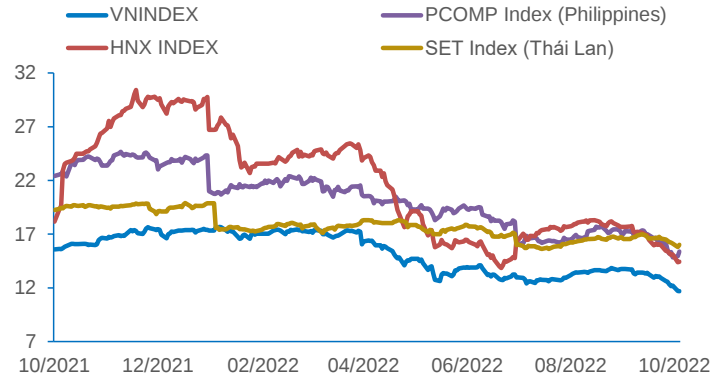
Top 5 cổ phiếu bị khối ngoại bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN Tỷ lệ sở hữu tối đa	NĐTNN	Giá trị bán ròng
HPG	HOSE	19,78%	49,00%	-531.160.510.000
KBC	HOSE	17,09%	49,00%	-119.848.795.000
STB	HOSE	20,19%	30,00%	-43.844.910.000
SSI	HOSE	34,29%	100,00%	-35.685.965.000
GEX	HOSE	8,55%	50,00%	-30.621.205.000

Biến động chỉ số trong 1 năm



P/E các chỉ số chính



Danh sách cổ phiếu trong rổ VN30

Mã	Ngành	Giá	Vốn hóa (tỷ đồng)	ROE (%)	EPS trailing	EPS 2019	EPS 2020 (*)	P/E	P/E 2020 (*)	P/B
VCB	Ngân hàng	73.600	347.839.972.507.648	22,23	5.584	4.195	6.503	13,38	11,32	2,72
GAS	Sản xuất & khai th	112.600	212.639.837.847.552	25,54	6.989	4.356	6.937	16,11	16,23	3,80
VIC	Bất động sản	54.800	211.292.023.422.976	104	286	(685)	2.601	19,52	21,07	1,86
VHM	Bất động sản	45.250	195.946.541.148.1984	25,17	7.221	9.015	8.272	6,27	5,47	1,45
BID	Ngân hàng	34.600	174.772.000.391.168	18,08	3.201	1.729	3.427	10,81	10,10	1,82
VNM	Thực phẩm	80.600	164.061.509.582.848	25,37	3.778	4.517	4.621	21,33	17,44	5,41
NVL	Bất động sản	67.500	136.488.364.802.048	7,93	1.464	1.819	3.273	46,09	20,62	3,53
MSN	Đầu tư đa ngành	85.400	121.728.466.419.712	40,52	6.744	6.058	5.249	12,66	16,27	4,74
SAB	Đồ uống	185.100	118.829.405.437.952	24,10	8.428	5.502	8.800	21,96	21,03	4,87
CTG	Ngân hàng	24.550	118.221.466.238.976	15,54	3.239	2.932	4.254	7,58	5,77	1,12
VPB	Ngân hàng	16.550	109.760.883.982.336	23,27	2.995	1.765	2.788	5,53	5,94	1,17
HPG	Công nghiệp đa ng	15.300	91.001.397.968.896	17,00	2.662	5.512	4.523	5,75	3,38	0,91
TCB	Ngân hàng	25.450	86.524.070.723.584	21,59	6.041	5.137	6.887	4,21	3,70	0,82
FPT	Viễn thông	75.800	82.935.206.117.376	28,47	4.803	3.624	5.804	15,78	13,06	4,18
MBB	Ngân hàng	18.150	80.251.556.200.448	27,33	3.876	2.800	4.341	4,68	4,18	1,13
ACB	Ngân hàng	22.600	75.654.548.684.800	26,97	3.922	2.799	4.145	5,76	5,45	1,37
MWG	Bán lẻ	51.300	75.519.273.992.192	23,96	3.504	3.449	4.988	14,64	10,28	3,22
VJC	Du lịch	106.300	58.277.379.440.640	0,36	114	139	3.509	931,04	30,29	3,29
GVR	Hóa chất	14.450	57.599.999.344.640	8,53	1.062	1.040	1.089	13,60	13,27	1,15
VRE	Bất động sản	25.700	55.899.032.911.872	6,55	909	578	1.515	28,27	16,97	1,79
VIB	Ngân hàng	20.200	41.310.387.961.856	31,50	3.982	3.013	4.549	5,07	4,44	1,40
HDB	Ngân hàng	16.400	41.250.287.779.840	23,96	3.004	2.431	3.489	5,46	4,70	1,17
BVH	Bảo hiểm	52.300	38.971.946.041.344	8,04	2.359	2.555	-	22,17	-	1,74
PLX	Xăng dầu	29.100	36.211.880.099.840	3,75	723	1.788	2.565	40,27	11,35	1,59
TPB	Ngân hàng	21.450	32.742.339.248.128	21,86	3.828	3.234	4.804	5,60	4,47	1,11
STB	Ngân hàng	16.950	30.446.234.632.192	11,80	2.200	1.630	5.736	7,70	2,95	0,87
PDR	Bất động sản	42.700	29.350.940.377.088	29,65	3.237	2.682	-	13,19	-	3,40
SSI	Chứng khoán	16.350	24.272.959.438.848	14,47	2.253	2.437	1.800	7,26	9,08	1,11
POW	Điện	10.350	24.238.371.110.912	3,90	499	757	967	20,75	10,70	0,82
KDH	Bất động sản	22.750	16.272.040.394.752	11,95	1.786	1.628	2.052	12,74	11,09	1,43

Đơn vị VNĐ; (*) Dự báo năm; Nguồn Bloomberg

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên báo cáo chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn thông tin tham khảo. Mọi quan điểm cũng như nhận định phân tích trong báo cáo cũng có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo. Người đọc cần lưu ý rằng BVSC có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo phân tích này.

Báo cáo này có bản quyền và là tài sản của BVSC. Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BVSC đều trái luật. Bản quyền thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

KHÖI PHÂN TÍCH VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

BAOVIET  **Securities**

Trụ sở chính Hà Nội

Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, HN

Tel: (84-24)-3928 8080

Fax: (84-24)-3928 9888

Email: research@bvsc.com.vn

Website: www.bvsc.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Số 233 Đồng Khởi, Quận I, HCM

Tel: (84-28)-3914 6888

Fax: (84-28)-3914 7999